

Số: **2663** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **15** tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc : ban hành Bộ đơn giá sản phẩm đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn thành phố Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở thực hiện từ ngày 1/7/2013 là 1.150.000 đồng/tháng;

Căn cứ Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Căn cứ Quyết định số 179/2004/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BTNMT-BTC ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai;

Căn cứ Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Công thương quy định về giá bán điện năm 2013 và hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 50/2013/TT-BTNMT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo



đặc địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính;

Căn cứ Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế;

Căn cứ Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2285/TTr-STNMT-ĐĐBĐ ngày 9 tháng 5 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ đơn giá sản phẩm đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn thành phố Hà Nội, gồm 03 quyền:

Quyền 1: Đơn giá sản phẩm Xây dựng lưới địa chính, đo đạc thành lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp, số hoá và chuyển hệ toạ độ bản đồ địa chính, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo thửa đất, đo đạc và chỉnh lý bản trích lục bản đồ địa chính, bản trích lục trích đo địa chính, đo đạc bổ sung tài sản gắn liền với đất.

Quyền 2: Đơn giá sản phẩm Đăng ký quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính.

Quyền 3: Đơn giá sản phẩm Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

Điều 2. Bộ đơn giá sản phẩm đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn thành phố Hà Nội là cơ sở để lập, thẩm tra xét duyệt giá trị và thanh toán các dự án đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Giao nhiệm vụ cho Sở Tài nguyên và Môi trường:

- a) Công khai Bộ đơn giá (03 quyền) cho các tổ chức, cá nhân thực hiện;
- b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này;
- c) Hàng năm cập nhật chính sách, quy định có liên quan của Nhà nước và Thành phố để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét bổ sung, điều chỉnh Bộ đơn giá cho phù hợp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, các văn bản trái với Quyết định này được bãi bỏ.

Điều 5. Chánh văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 5;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: các PCVP: Phạm Chí Công,
Lý Văn Giao, KT, TNth;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Khanh

